

XÂY DỰNG, THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ THEO DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. NGUYỄN HỮU ĐỒNG (*)

ThS. NGUYỄN THÀNH TRUNG (**)

Tóm tắt: Xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân và phát triển đất nước là một nội dung quan trọng trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trên cơ sở phân tích nội dung này, các tác giả kiến nghị một số giải pháp đổi mới tư duy nghiên cứu và xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Di chúc; Hồ Chí Minh; phát triển kinh tế; xây dựng, thực hiện.

Abstract: Developing and implementing economic development policies to continuously enhance living standards of the people and develop the country is an important task mentioned in President Ho Chi Minh's Will. Based on analyzing this matter, the authors propose a number of solutions to renew the research thinking and develop and implement economic development policies in compliance with Ho Chi Minh Thought.

Keywords: Will; Ho Chi Minh; economic development; development, implementation.

Ngày nhận bài: 04/3/2019 Ngày biên tập: 21/3/2019 Ngày duyệt đăng: 21/4/2019

1. Quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chính sách phát triển kinh tế

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là, làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”⁽¹⁾. Vì vậy, suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, “hoài bão lớn nhất của Hồ Chủ tịch là Tổ quốc được giải phóng, nhân dân được hạnh phúc”⁽²⁾.

Hạnh phúc vừa là yêu cầu, vừa là mục đích trong các chính sách phát triển quốc gia, bao gồm chính sách phát triển kinh tế. Phát triển kinh tế được nhìn nhận là một trong những chính sách quan trọng nhằm “không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”⁽³⁾. Nhân dân được nhìn nhận là lực lượng bao gồm các cộng đồng người, như “công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử khác yêu nước”⁽⁴⁾; tức nhân dân hay “toàn dân” ở Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Phát triển kinh tế và văn hóa và các chính sách phát triển và cải tạo kinh tế theo chủ nghĩa xã hội, các đạo luật về tự do dân chủ.v.v...; đó là những vấn đề rất quan trọng về quốc kế dân sinh”⁽⁵⁾.

Chính sách là “sách lược và kế hoạch cụ thể nhằm đạt một mục đích nhất định, dựa vào đường lối chính trị chung và tình hình thực tế mà đề ra”⁽⁶⁾. Chính sách phát triển xã hội, quốc gia nói chung được biểu hiện trước hết ở “phát triển kinh tế”⁽⁷⁾. Phát triển kinh tế biểu hiện cụ thể ở sự tăng trưởng về vật chất một cách hài hòa (đồng đều), tương tự như “đôi chân” đi lại nhanh nhẹn, khỏe mạnh và vững chắc. Phát triển kinh tế là cách thức thực hiện một cách cân bằng, hài hòa giữa các chính sách phát triển công nghiệp, nông nghiệp, khoa học công nghệ, môi trường, thương mại, dịch vụ... nhằm nâng cao đời sống của loài người nói chung, nhân dân ở Việt Nam nói riêng. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Ngoài sinh hoạt vật chất, người ta còn do sinh hoạt chính trị, văn hóa (dính dáng khăng khít với sinh hoạt vật chất) mà hiểu biết các thứ quan hệ giữa người với người”⁽⁸⁾; “Công nghiệp và nông nghiệp là

(*) Viện Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(**) Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

như hai chân của nền kinh tế nước nhà: chân phải thật vững thật khỏe, thì kinh tế mới tiến bộ thuận lợi và nhanh chóng⁽⁹⁾.

Phát triển kinh tế - dù xem xét dưới góc độ là hiện tượng xã hội hay chính sách, pháp luật luôn gắn với “hiệu quả” (kết quả như yêu cầu của việc làm mang lại), hay “hiệu quả kinh tế”⁽¹⁰⁾ (bảo đảm năng suất lao động cao), tức là nói về sự “tiết kiệm” hay không “tham ô” (tham nhũng), không “lãng phí thì giờ và tiền bạc”⁽¹¹⁾ trong chi tiêu vào sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tiêu dùng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Tiết kiệm cốt để giúp vào tăng gia sản xuất, mà tăng gia sản xuất là để dần dần nâng cao mức sống của bộ đội, cán bộ và nhân dân. Nói theo ngôn ngữ khoa học, thì tiết kiệm là tích cực, chứ không phải là tiêu cực..., tiết kiệm là để tích trữ thêm vốn cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế của ta”⁽¹²⁾; “tiết kiệm thì giờ đi đôi với tăng năng suất”⁽¹³⁾; “lãng phí tuy không lấy của công dứt túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô”⁽¹⁴⁾.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế

Chính sách phát triển kinh tế là gắn liền với lý luận, thực tiễn (thực hành) hoạch định hay “có kế hoạch”⁽¹⁵⁾ xây dựng các mục tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đề ra phương pháp, xác định nguyên tắc thực hiện, nhằm đáp ứng nhu cầu phúc lợi chung cho cộng đồng, quốc gia. Xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế là phụ thuộc vào “đảng cầm quyền”⁽¹⁶⁾ trong sạch và “Chính phủ liêm khiết”⁽¹⁷⁾; tức đội ngũ cán bộ (đảng viên, “nhân viên”⁽¹⁸⁾ - công chức, viên chức) trong chính quyền trung ương, địa phương, các ngành biết đề ra phương pháp dân chủ, xác định nguyên tắc chân thật, hay “thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”⁽¹⁹⁾ để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chính sách. Trong bản *Di chúc* được Người chỉnh sửa tháng 5/1968 nêu rõ: “... việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân.

Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”⁽²⁰⁾.

Để có một đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh nhằm xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế, cần phải chú trọng giáo dục, đào tạo đội ngũ cán bộ, trong đó chú ý những “cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội”⁽²¹⁾; đặc biệt là “giáo dục đạo đức cách mạng” cho cán bộ và toàn thể nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng đề nghị Trung ương Đảng, Chính phủ cần đổi mới công tác tư tưởng, tuyên truyền, nhận thức rõ thế nào là tư tưởng tiến bộ, thoái bộ để sửa đổi; cán bộ, nhân dân cần phải thực hành cần, kiệm, liêm, chính để phát triển kinh tế, xây dựng xã hội mới, tốt đẹp: “Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tư tưởng nhân dân bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm chính”⁽²²⁾; “Chúng ta muốn xây dựng một xã hội mới, một xã hội tự do, bình đẳng, một xã hội cần, kiệm, liêm, chính cho nên chúng ta phải tẩy cho sạch hết những thói xấu của xã hội cũ”⁽²³⁾.

Để xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế, cán bộ và nhân dân cần phải nhận thức, hiểu rõ thực chất của “chính trị” - hiện tượng biểu hiện sự “chân thật” (chân thật), “khéo léo” (nghệ thuật) trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm đem lại hạnh phúc cho nhân dân. Mỗi đảng viên và các tầng lớp nhân dân đều là những người tham gia vào đời sống kinh tế, xã hội; do đó, mỗi người dù có khác nhau về dân tộc, tôn giáo, nhưng trong cùng một nước Việt Nam thì cần phải sống chân thật với nhau, biết đoàn kết, giữ gìn sự liêm khiết hay “tôn trọng sự thật”⁽²⁴⁾, có “nghệ thuật” trong xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế ở các địa phương, cơ sở, ngành nghề. Chính quyền và đảng cầm quyền về thực chất đều là tổ chức của nhân dân, do vậy, mỗi cán bộ cần phải thật sự là “người đầy tớ”⁽²⁵⁾ trung thành của nhân dân; có trách nhiệm trước nhân dân về tình trạng nghèo đói, yếu kém trong phát triển kinh tế của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh

từng nhấn mạnh: “Phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi”⁽²⁶⁾; “Khéo tính toán, chi tiêu tiền bạc cho hợp lý - Đó là một nghệ thuật quan trọng. Nghệ thuật ấy không phải là dễ. Các cơ quan ta chưa thông thạo nghệ thuật ấy. Chúng ta còn rất kém về nghệ thuật ấy”⁽²⁷⁾. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ xây dựng, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế cần phải bảo đảm sự đúng đắn, gắn với tri thức khoa học, bởi vì: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi”⁽²⁸⁾; cần phải xây dựng bộ máy tinh gọn, cán bộ phải biết lãnh đạo hay “biết làm việc”⁽²⁹⁾, tuân thủ đúng “pháp luật”⁽³⁰⁾ tức “nắm vững quy luật phát triển của cách mạng”⁽³¹⁾, bởi vì “Chính trị đi đầu, chính trị tốt thì sản xuất mới tốt được”⁽³²⁾.

Xây dựng, thực hiện phát triển kinh tế cần phải đi đôi với tiết kiệm trong chi tiêu sản xuất cũng như tiêu dùng cá nhân. Tiết kiệm được coi là quốc sách hàng đầu. Đây là nguyên tắc mà mỗi công dân, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức cần phải thực hành triệt để. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên cần phải biết định hướng cho bản thân mình cũng như mỗi công dân có ý thức cần kiệm trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tiêu dùng. Người cho rằng: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm... tăng gia sản xuất phải đi đôi với tiết kiệm”⁽³³⁾. Theo Người, khẩu hiệu chung phù hợp với thực tiễn cuộc sống cần phải xác định trọng tâm là: “Cần kiệm xây dựng nước nhà”⁽³⁴⁾. Trong bản Di chúc viết năm 1965 và lần sửa vào năm 1968, Người nhắc nhở: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”⁽³⁵⁾.

Nguyên tắc hiệu quả phát triển kinh tế phụ thuộc vào sự thiết thực hay bảo đảm sự thật trong quá trình xây dựng, thực hiện các mục tiêu, chính sách phát triển. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ trong chính quyền, các doanh nghiệp cần phải chân thật, thực hành dân chủ, không được quan liêu, mệnh lệnh trong phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ “kế hoạch sản xuất không được định

theo cách quan liêu,... Kế hoạch không nên tụt lại sau, nhưng cũng không nên chạy quá trước sự phát triển của công nghệ, không nên xa rời nông nghiệp, không nên quên lãng sức tiết kiệm của ta”⁽³⁶⁾. Chính sách phát triển kinh tế phải gắn với phát triển khoa học công nghệ, tránh lãng phí, tăng năng suất lao động. Thực hiện chính sách đầu tư phát triển kinh tế phải đi đôi với mở rộng dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả, sự thông suốt về trao đổi giữa các thị trường sản phẩm nông nghiệp và công nghiệp, công nghệ. Trong nhiều bài viết của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phê bình cán bộ yếu kém trong phát triển kinh tế, nêu rõ những biểu hiện yếu kém đó, đồng thời chỉ ra cách khắc phục: “Cơ quan kinh tế làm kế hoạch không thiết thực, không sát với hoàn cảnh, để chính phủ phải lỗ vốn”⁽³⁷⁾; “nhân dân bỏ hoang ruộng đất, đốt vàng mã...”⁽³⁸⁾; “có người theo ảo tưởng của mình mà định kế hoạch, chứ không nghĩ đến vốn liếng. Họ quên rằng: nếu không có một số vốn tối thiểu, không có một số tiền hậu bị tối thiểu, thì chẳng những không đạt được kế hoạch công nghệ nào, mà cũng không xây dựng được những xí nghiệp “to lớn bao la”, họ quên điều đó, họ chạy trước sự thực”⁽³⁹⁾; “không nâng cao năng suất, thì công nghệ không tiến lên được, mà lương bổng công nhân cũng không tăng được”⁽⁴⁰⁾; “nên tăng phát triển công nghệ phải dựa trên sự cần thiết cho thị trường trong nước, trước hết là thị trường của nông dân, và dựa trên phạm vi của cải của ta”⁽⁴¹⁾; “chúng ta phải kiên quyết chống nạn lãng phí ở các cơ quan và trong sự sinh hoạt của chúng ta; chống cách tiêu dùng bừa bãi tiền của của nhân dân và vốn liếng của Chính phủ”⁽⁴²⁾; “sau khi tôi qua đời,... Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chử là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất”⁽⁴³⁾.

3. Một số giải pháp xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế có ý nghĩa,

giá trị to lớn đối với “phát triển đất nước nhanh và bền vững”⁽⁴⁴⁾ trong giai đoạn hiện nay. Qua hơn 30 năm đổi mới, nền kinh tế nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao. Tuy nhiên, kinh tế của đất nước vẫn còn ở trong tình trạng chậm phát triển, năng suất lao động chưa cao, thu nhập bình quân đầu người mới chỉ đạt ở mức trung bình thấp so với nhiều quốc gia. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng chỉ rõ: “Môi trường đầu tư, kinh doanh không thật sự thông thoáng, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp. Giá cả một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu chưa thật sự tuân theo nguyên tắc thị trường”⁽⁴⁵⁾, “chưa thật sự phát huy đầy đủ quyền tự do kinh doanh của người dân theo quy định của Hiến pháp, pháp luật”⁽⁴⁶⁾; “năng suất lao động chậm được cải thiện, thấp hơn nhiều so với một số nước trong khu vực”⁽⁴⁷⁾; “năng lực cạnh tranh quốc gia chưa được cải thiện nhiều, nhất là về thể chế kinh tế, kết cấu hạ tầng và đổi mới công nghệ”⁽⁴⁸⁾. Vì vậy, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp về đổi mới tư duy nghiên cứu khoa học, xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cụ thể là:

Thứ nhất, đổi mới tư duy nghiên cứu khoa học kinh tế ở Việt Nam hiện nay.

Khoa học kinh tế hay kinh tế học được nhìn nhận là hệ thống tri thức học thuật về xây dựng, thực hiện các chính sách tăng trưởng, phát triển, hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các cá nhân, nhóm, cộng đồng, được con người tích lũy trong lịch sử. Phát triển được nhìn nhận là hiện tượng biểu hiện “sự cân đối, cân bằng, công bằng, bình đẳng giữa các mặt của sự vật, hiện tượng trong thế giới tự nhiên và xã hội loài người”⁽⁴⁹⁾. Đối lập với phát triển là “phân phát triển, tức không có sự cân đối, cân bằng trong tự nhiên, sự công bằng, bình đẳng trong xã hội”⁽⁵⁰⁾. Xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế là các khái niệm trụ cột của khoa học xã hội nói chung, kinh tế học nói riêng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói về mối liên hệ bản chất của các khái niệm trong khoa

học xã hội: “Khái niệm là đã nắm được cái bản chất, cái toàn diện, và quan hệ bên trong của mọi việc”⁽⁵¹⁾. Tức xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế là bao hàm các mặt “bản chất” (phương pháp thực hiện chính sách cân đối), “tính chất” (xây dựng mục tiêu chính sách cân bằng) và “thực chất” (nguyên tắc thực hiện chính sách hài hòa). Theo đó, để đổi mới tư duy nghiên cứu khoa học kinh tế, các nhà lãnh đạo cần nhận thức rằng chính sách phát triển kinh tế của quốc gia phụ thuộc chủ yếu vào việc đội ngũ cán bộ biết quản trị quốc gia, doanh nghiệp, biết đề ra phương pháp khéo léo, dân chủ, xác định nguyên tắc pháp quyền, chân thật để thực hiện các mục tiêu đặt ra. Nói cách khác, đổi mới tư duy nghiên cứu khoa học kinh tế tức là đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước, doanh nghiệp, các nhà khoa học cần đổi mới tư duy nhận thức về chính sách phát triển kinh tế, thực hiện chuyển đổi từ phương thức “quản lý” (tư duy cũ) phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sang phương thức “quản trị” (tư duy mới) giai đoạn hiện nay, “thực hiện phương thức quản lý, quản trị hiện đại”⁽⁵²⁾ được coi là cơ sở để xây dựng quốc gia khởi nghiệp, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng và phát triển bền vững.

Thứ hai, xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với quy luật khách quan.

Quy luật khách quan được nhìn nhận là “quy luật tồn tại sự cân đối, cân bằng, hài hòa khách quan về môi trường sống, sự công bằng, bình đẳng, công lý khách quan về giá trị, tinh thần, quyền lợi giữa các cá nhân, nhóm, cộng đồng”⁽⁵³⁾. Xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế phải dựa trên cơ sở quy luật khách quan. Nói cách khác, đội ngũ cán bộ xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế cần phải bảo đảm phù hợp với thực tiễn cuộc sống; tức là tư duy về xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế cần phải hợp với quy luật khách quan, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “... Tư tưởng nhất định phải hợp với quy luật khách quan. Không hợp thì trong lúc thực hành sẽ bị thất bại”⁽⁵⁴⁾. Đảng ta cũng yêu cầu “nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chính sách phù hợp

với quy luật khách quan và đặc điểm của Việt Nam, tạo bước đột phá để phát triển”⁽⁵⁵⁾.

Thứ ba, xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với hiện thực khách quan.

Hiện thực khách quan trong xã hội loài người là nói tới các hiện tượng “sự thật”⁽⁵⁶⁾ hay “thật”, “thật sự”⁽⁵⁷⁾. Ở đây là nói tới “sự thực và công lý”⁽⁵⁸⁾ (chân lý) - được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhìn nhận là những “cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân”⁽⁵⁹⁾. Tức là, đội ngũ cán bộ trong chính quyền được nhân dân tín nhiệm ra gánh vác việc chung của đất nước đều cần phải chân thật, phải trở thành những người “phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân - tức là phục tùng chân lý”⁽⁶⁰⁾. Các hiện tượng sự thật, thật sự luôn tồn tại khách quan trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Mỗi quốc gia, dân tộc, mỗi con người đều cần phải tôn trọng sự thật, công lý trong cuộc sống cộng đồng. Nói cách khác, trong xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế, đội ngũ cán bộ cần phải “tôn trọng sự thực”⁽⁶¹⁾ hay “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, bám sát thực tiễn của đất nước và thế giới”⁽⁶²⁾. Cụ thể, trong chính sách đầu tư phát triển đất nước hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước cần phải thật sự đổi mới tư duy, nhận thức đúng đắn về cơ cấu đầu tư công trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đầu tư công hay đầu tư của cộng đồng (quốc gia) được nhìn nhận là hiện tượng biểu hiện thực chất việc sử dụng cân đối, cân bằng, hài hòa về vật lực (tài nguyên), tài lực (tiền vốn), nhân lực (sức lao động) giữa các hình thức đầu tư của “tư nhân” - cá nhân (nhiều cá thể), nhóm (nhiều cá nhân) ở trong nước, nước ngoài và đầu tư của “cộng đồng” - xã hội (nhiều nhóm), nhằm bảo đảm hiệu quả sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tức là bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, kiến tạo quốc gia phát triển bền vững, thực hiện quan điểm của Đảng: “Cơ cấu lại đầu tư với trọng tâm là đầu tư công”⁽⁶³⁾; “hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế”⁽⁶⁴⁾./

Ghi chú:

(1),(3),(7),(11),(15),(16),(19),(20),(21),(25),(30),(35),(43),(57), Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, H.1989, tr.55, tr.49, tr.49, tr.50, tr.49, tr.48, tr.48, tr.41, tr.42, tr.48, tr.42, tr.50, tr.37, tr.48.

(2),(17),(22),(24),(29),(54),(58),(61), *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG, H.1995, tr.161, tr.427, tr.8, tr.151, tr.427, tr.151, tr.70, tr.151.

(4),(23),(26),(60) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG, H.1995, tr.218-219, tr.60, tr.572, tr.482.

(6),(18) *Hiến pháp Việt Nam* (năm 1946, 1959, 1980 và 1992), Nxb CTQG, H.1995, tr.7, tr.15.

(7),(28) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, H.1995, tr.644, tr.520.

(5),(32),(33) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 9, Nxb CTQG, H.1995, tr.590, tr.400, tr.242.

(6),(10) Viện Ngôn ngữ học, *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, 2005, tr.163, tr.440.

(8),(12),(13),(14),(27),(36),(37),(38),(39),(40),(41),(42), (51) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 6, Nxb CTQG, H.1995, tr.248, tr.485, tr.487, tr.489, tr.498, tr.498, tr.489, tr.489, tr.498, tr.501, tr.498, tr.500, tr.249.

(9),(59) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 8, Nxb CTQG, H.1995, tr.84, tr.216.

(31),(34) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 10, Nxb CTQG, H.1995, tr.315, tr.66.

(44),(45),(46),(47),(48),(52),(55),(62),(63),(64) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H.2016, tr.247, tr.99, tr.101, tr.84, tr.247, tr.88, tr.200, tr.64, tr.88, tr.108.

(49),(50) Nguyễn Hữu Đồng, “Xây dựng chính sách quốc gia kiến tạo phát triển bền vững ở Việt Nam”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 03+04 tháng 02/2018, tr.51.

(53) Nguyễn Hữu Đồng, “Tuân thủ quy luật khách quan trong xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 19 tháng 10/2018, tr.4.

(56) Xem: “Tuyên ngôn Độc lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”, <https://tuoitre.vn>, cập nhật ngày 31/8/2007.